

Số: 17/2020/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2020/TLST- DS ngày 6/3/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu L sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị X, sinh năm 1950

Địa chỉ : ấp 3, xã S, thành phố B, tỉnh T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị X có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Hữu L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ghi nhận ông Nguyễn Hữu L không yêu cầu ông Nguyễn Văn T là chồng bà X liên đới nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông L.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền trên nếu không thi hành sẽ được tính lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền chưa thi hành cho đến khi thi hành xong quyết định.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu của ông Nguyễn Hữu L về việc yêu cầu bà Đỗ Thị X phải trả số tiền 13.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các bên thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%.

Bà Đỗ Thị X tự nguyện chịu số tiền 250.000 đồng, bà X phải nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre nhưng bà X được miễn án phí theo định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bà không phải nộp.

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Hữu L số tiền là 575.000 đồng theo biên lai thu số 0008892 ngày 04/3/2020 của chi Cục thi hành án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan